

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2014**  
**VÀ MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2015**

**Phần I**  
**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển**  
**kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2014**

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2014, ngay từ đầu năm, UBND huyện đã chủ động chỉ đạo, tích cực điều hành các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Mặc dù, nhân sự lãnh đạo UBND huyện có thay đổi, đời sống của cán bộ và nhân dân còn gặp nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong toàn huyện nên tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh huyện năm 2014 có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng, cụ thể như sau:

**1. Lĩnh vực kinh tế:**

Năm 2014, kinh tế huyện tiếp tục phát triển ổn định; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, lĩnh vực nông lâm nghiệp chiếm tỷ trọng 51,18%, công nghiệp - xây dựng chiếm 33,17%, thương mại - dịch vụ chiếm 15,65%; thu nhập bình quân đầu người đạt 21,53 triệu đồng/năm.

**1.1. Sản xuất nông nghiệp:**

Mặc dù bị ảnh hưởng bởi nắng hạn nhưng nhờ sự chỉ đạo tích cực của các cấp chính quyền; sự hướng dẫn, khuyến cáo kịp thời của các cơ quan chuyên môn và sự chủ động của người dân nên sản xuất nông nghiệp đã hoàn thành kế hoạch đề ra, cụ thể: Tổng diện tích gieo trồng thực hiện được 21.595 ha, đạt 102,93% kế hoạch (KH), tăng 2,79% so với cùng kỳ (CK); trong đó, cây lương thực có hạt 4.697 ha, đạt 95,35%KH; cây tinh bột 1.565 ha, đạt 105,60%KH; cây công nghiệp ngắn ngày 7.979 ha, đạt 102,97%KH; cây thực phẩm 6.980 ha, đạt 107,63%KH; cây cỏ 294 ha, đạt 101,73%KH; cây ăn quả, cây lâu năm 79,67 ha, đạt 162,59%KH. Năng suất hầu hết các loại cây trồng đạt, vượt kế hoạch đề ra và tăng so với cùng kỳ, như: Lúa 52,5 tạ/ha, đạt 101,40% KH, tăng 8,79% CK; ngô 51 tạ/ha, đạt 102,66%KH, giảm 1%CK; sắn 200,3 tạ/ha, đạt 95,48%KH, tăng 22,86%CK; rau các loại 184,7 tạ/ha, đạt 102,98% KH, tăng 4,63% CK; mía 650 tạ/ha, đạt 102,91%KH, tăng 3,94%CK. Tổng sản lượng lương thực có hạt 24.192 tấn, đạt 97,44%KH, tăng 2,32%CK; do ảnh hưởng

năng hạn, đã làm 34,6 ha cây trồng các loại giảm năng suất trên 70% và 139,61 ha giảm năng suất từ 30%-70%.

Từ 491,9 triệu đồng nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp: tổ chức 16 lớp tập huấn cho nông dân, cán bộ cơ sở về chuyên gia kỹ thuật nông nghiệp, công tác bảo vệ thực vật, nghiệp vụ thú y; triển khai mô hình trồng trình diễn cây Bời lời đỏ, cây Quýt ngọt, phòng trừ bọ hung xén tóc hại cây mía; hỗ trợ giống gà ta, mía giống cho một số hộ tại xã An Thành; thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp. Triển khai mô hình sản xuất, tiêu thụ rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGap với kinh phí 330,262 triệu đồng từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ. Phối hợp với Nhà máy đường An Khê thực hiện mô hình sản xuất mía cánh đồng mẫu lớn tại xã Tân An với diện tích 28,7 ha (qua đánh giá năng suất đạt từ 110 -130 tấn/ha).

Tổ chức tu sửa các công trình thủy lợi, đảm bảo nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Thành lập Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện; xây dựng, triển khai Phương án phòng chống lụt bão năm 2014.

Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, đến ngày 01/10/2014, toàn huyện có 577 con trâu, đạt 106,85%KH, tăng 7,65%CK; 13.729 con bò, đạt 98,06%KH, tăng 3,37%CK (tỷ lệ bò lai chiếm 83,57% tổng đàn); 11.060 con heo, đạt 91,93%KH, tăng 1,58%CK; đàn gia cầm 55.223 con, đạt 164,42% KH, tăng 67,6%CK. Sản lượng thịt hơi các loại 1.829,7 tấn, đạt 98,22%KH. Công tác kiểm soát dịch bệnh, vệ sinh, tiêu độc khử trùng được tăng cường; đã cấp phát 1.420 lít hóa chất Bekocid để vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, nơi buôn bán, giết mổ... Tổ chức tiêm phòng 31.200 liều vaccine các loại cho đàn gia súc, gia cầm. Trong tháng 02, xảy ra dịch cúm A/H5N1 ở đàn gà tại xã Tân An, UBND huyện đã chỉ đạo tiêu hủy số gà mắc bệnh và xuất ngân sách 115,5 triệu đồng hỗ trợ cho hộ gia đình có gà mắc bệnh, đồng thời thực hiện các biện pháp dập dịch không để lây lan.

### **1.2. Công tác lâm nghiệp:**

Tăng cường các biện pháp phòng chống cháy rừng trong mùa khô; tổ chức ký cam kết an toàn lửa rừng đối với các hộ dân tại các xã có rừng và các chủ rừng; kiểm tra, chỉ đạo ngăn chặn việc người dân đào tìm gỗ huỳnh đàn trái phép tại khu vực đèo Mang Yang; hoàn thành công tác kiểm kê, nghiệm thu chất lượng, khối lượng sản phẩm kiểm kê rừng.

Trong năm, trên địa bàn chưa xảy ra cháy rừng; tổ chức khoán quản lý bảo vệ rừng 2.918,9 ha, đạt 90,03%KH; chăm sóc rừng 3.890 ha, đạt 111,85%KH; khai thác gỗ rừng trồng 5.290m<sup>3</sup>, đạt 101,82%KH; trồng rừng 450 ha, đạt 99,34%KH; tỷ lệ che phủ rừng 41,98%; đã phát hiện, xử lý 33 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, tăng 43,4%CK; tịch thu 32,552 m<sup>3</sup> gỗ các loại, thu nộp ngân sách 556,4 triệu đồng; phối hợp với các ngành của tỉnh chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng đối với 311,4 ha, số tiền 21,91 triệu đồng.

### **1.3. Công tác tài nguyên, môi trường:**

Hoàn thành Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) đối với cấp huyện, xã; xây dựng kế hoạch sử dụng đất, giá đất năm 2015 trình tỉnh phê duyệt; tổ chức bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất với diện tích 53.050,4m<sup>2</sup> để làm các công trình công cộng; hoàn thành việc đo đạc lập bản đồ địa chính tại xã Hà Tam và Yang Bắc với diện tích 2.002 ha, đến nay đã đo đạc lập bản đồ địa chính được 14.187,69 ha/17.740,99 ha, đạt 79,97% diện tích cần đo đạc; tỉ lệ cấp Giấy CNQSD đất đạt 82,48%; thường xuyên kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm đối với lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản; kịp thời xem xét, giải quyết các phản ánh, kiến nghị về đất đai.

Đã giải quyết 252 hồ sơ chuyển nhượng, 186 hồ sơ tặng cho quyền sử dụng đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất 62 trường hợp với diện tích 8.344,1m<sup>2</sup>; cho thuê đất 14 trường hợp với diện tích 120.914m<sup>2</sup>; gia hạn quyền sử dụng đất 12 trường hợp với diện tích 110.521m<sup>2</sup>; cấp đổi 86 hồ sơ, cấp lại 04 hồ sơ và cấp mới Giấy CNQSD đất 125 hồ sơ với diện tích 440.328m<sup>2</sup>.

#### **1.4. Sản xuất công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ:**

Tổng giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng theo giá hiện hành ước thực hiện được 714.722 triệu đồng; theo giá cố định 2010 là 423.963 triệu đồng, các sản phẩm chủ yếu là gạch nung, gỗ tinh chế, gỗ xẻ các loại, xay xát lương thực, đá granit, quần áo may mặc...

Hoạt động thương mại - dịch vụ sôi động, các mặt hàng đa dạng, phong phú, giá cả ổn định, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của nhân dân; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước thực hiện 155.60 triệu đồng, đạt 102,68%KH, tăng 7,10%CK. Công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, kiểm soát thị trường được tăng cường, tổ chức kiểm tra 71 cơ sở, hộ kinh doanh, phát hiện 28 vụ vi phạm, xử phạt hành chính, thu nộp ngân sách 136 triệu đồng.

#### **1.5. Công tác xây dựng cơ bản:**

Năm 2014, huyện lập hồ sơ khởi công mới 35 công trình với kinh phí 36.528,454 triệu đồng (ngân sách tỉnh 1.493 triệu đồng, huyện 23.030,454 triệu đồng, vốn chương trình mục tiêu quốc gia 11.905 triệu đồng, vốn khác 100 triệu đồng). Công tác lập hồ sơ, trình phê duyệt, hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư, giải ngân, thanh quyết toán công trình đúng theo quy định, đảm bảo hoàn thành 100%KH đề ra; thường xuyên tổ chức kiểm tra để đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình.

Duy trì thường xuyên công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về xây dựng; xây dựng Đề án đặt tên đường, công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Đak Pơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; cấp 100 giấy phép xây dựng nhà ở với tổng diện tích sàn 9.284,37m<sup>2</sup>.

#### **1.6. Tài chính, tín dụng:**

Tính đến ngày 11/12/2014, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 17.046 triệu đồng, đạt 99,68%KH; ước đến cuối năm, thực hiện được 19.359 triệu đồng, đạt 113,21%KH; trong đó phần huyện, xã hưởng là 18.074 triệu

đồng, đạt 112,30%KH; hầu hết các khoản thu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tổng chi ngân sách ước thực hiện được 167.563 triệu đồng, đạt 103,69%KH, trong đó chi thường xuyên đạt 103,52%KH, chi đầu tư phát triển đạt 112,87%KH, chi thông qua ngân sách đạt 172%KH.

Tổng nguồn vốn huy động của các ngân hàng trên địa bàn ước thực hiện 196.700 triệu đồng, đạt 100%KH, tăng 15,03% so với năm 2013; tổng dư nợ là 391.625 triệu đồng, đạt 98,99%KH, tăng 14,58%CK; tỉ lệ nợ xấu chiếm 0,76%; các ngân hàng đã đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của nhân dân.

### **1.7. Công tác xây dựng nông thôn mới:**

Xã Tân An được UBND tỉnh công nhận xã nông thôn mới; năm 2014, toàn huyện đã huy 47.645 triệu đồng để thực hiện chương trình nông thôn mới (trong đó, vốn trực tiếp từ chương trình 5.296 triệu đồng, vốn lồng ghép 38.301 triệu đồng, vốn đóng góp của cộng đồng dân cư 4.046 triệu đồng); tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện chương trình nông thôn mới và tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hạng mục đầu tư thuộc nguồn vốn chương trình, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ; thành lập Tổ rà soát Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 và tiến hành rà soát các tiêu chí đối với 03 xã đăng ký hoàn thành chương trình trong năm 2014; ước đến cuối năm 2014 có 3 xã Tân An, Cur An, Hà Tam đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã Phú An đạt 18/19 tiêu chí (tiêu chí số 15 về y tế chưa đạt), xã An Thành đạt 9/19 tiêu chí, xã Yang Bắc đạt 8/19 tiêu chí và xã Ya Hội đạt 7/19 tiêu chí.

## **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:**

### **2.1. Công tác giáo dục:**

Cơ sở trường, lớp, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được quan tâm đầu tư; tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, kết thúc năm học 2013-2014, có 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học; 98,37% học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS; 100% học sinh lớp 12 hệ chính quy và 78% học sinh lớp 12 hệ bổ túc tốt nghiệp THPT; 71 học sinh lớp 9 đạt học sinh giỏi cấp huyện và 31 em đạt học sinh giỏi cấp tỉnh. Năm học 2014-2015, toàn huyện có 25 trường học với 319 lớp, đạt 99,07%KH; 8.550 học sinh, đạt 97,49%KH; đến cuối năm 2014, có 8 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 88,89%KH, tăng 100%CK; tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi ngày càng cao, tiểu học 95,44%, THCS 86,50%, THPT 61,42%; duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập THCS; 8/8 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với giáo viên, học sinh; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào do Ngành phát động. Trung tâm Giáo dục thường xuyên đã mở 52 lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho 2.204 lượt người.

### **2.2. Công tác văn hoá - thông tin:**

Tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của huyện, chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, địa phương. Kiểm tra 15 điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa và 06 điểm photocopy, chưa phát hiện trường hợp vi phạm. Cấp mới 01 giấy phép kinh doanh karaoke. Phong trào thể dục thể thao ngày càng phát triển, tỉ lệ dân số tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 20,08%, tỉ lệ gia đình tập luyện thể dục thể thao đạt 19,20%; tham gia 03 giải thi đấu thể thao cấp tỉnh, giành được 44 huy chương các loại. Tổ chức thành công các hoạt động chào mừng kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Đak Pơ (24/6/1954-24/6/2014). Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được củng cố và phát triển, toàn huyện có 76,37% gia đình văn hóa; 60,27% thôn, làng văn hóa. Đề nghị tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” cho 3 nghệ nhân hát kể sử thi; phối hợp kiểm kê, lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể Sử thi Bahnar đề nghị đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; phối hợp với Bảo tàng tỉnh tổ chức triển lãm ảnh với chủ đề “Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam”.

### **2.3. Công tác truyền thanh, truyền hình:**

Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động truyền thanh, truyền hình, góp phần phổ biến kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với nhân dân. Trong năm, đã biên tập phát 237 chương trình phát thanh, 37 chương trình truyền hình; chất lượng tin bài được chú trọng đổi mới về nội dung, hình thức.

### **2.4. Công tác giảm nghèo, việc làm và đảm bảo an sinh xã hội:**

Tổ chức trao tặng 2.897 suất quà, trị giá 408 triệu đồng cho các đối tượng trong dịp lễ, tết; tiếp nhận 40.505 kg gạo và mua 5.500 kg gạo hỗ trợ các đối tượng khó khăn; giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ đối với 378 đối tượng chính sách, 821 đối tượng bảo trợ xã hội; trợ cấp đột xuất 04 hộ gia đình; trợ cấp điều dưỡng 296 người có công; hỗ trợ chi phí mai táng 62 đối tượng; hoàn thành việc tổng rà soát chính sách ưu đãi đối với người có công; thực hiện nhiều biện pháp, lồng ghép, vận dụng nhiều chương trình, dự án nhằm đạt mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn, tỷ lệ hộ nghèo huyện cuối năm 2014 là 12,36% (kế hoạch 12,94%), giảm 4,08% so với năm 2013; tỷ lệ cận nghèo 8,26%; đã mở 11 lớp đào tạo nghề, đạt 100%KH, thu hút 311 học viên; giải quyết việc làm mới cho 1.030 người, đạt 111,47%KH, qua đó góp phần nâng tỉ lệ lao động qua đào tạo năm 2014 là 12,32%.

Thường xuyên tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT; thực hiện tốt công tác cấp sổ, thẻ và chi chế độ BHXH, BHYT cho các đối tượng; tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 70%.

Đã vận động, quyên góp cứu trợ nhân đạo, trợ giúp khó khăn cho các đối tượng với số tiền 331,46 triệu đồng; vận động nhân dân Hiến máu nhân đạo, thu được 213 đơn vị máu.

### **2.5. Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình:**

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân được quan tâm; thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; chỉ đạo

nâng cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ y bác sỹ đối với công tác khám chữa bệnh cho nhân dân; tăng cường công tác quản lý nghề y, dược tư nhân, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Trong năm, trên địa bàn chưa xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm ở người; đã khám, chữa bệnh cho 40.508 lượt người; trong đó, tuyến huyện khám 15.285 lượt, tuyến xã khám 25.223 lượt; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đủ liều đạt 96%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 16,67%.

Công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình được tuyên truyền, phổ biến sâu rộng thông qua các đợt chiến dịch, các cuộc họp dân; nhờ đó, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 1,21%, tỷ lệ phụ nữ sinh con thứ 3 giảm, góp phần nâng cao chất lượng dân số và cuộc sống của nhân dân.

### **3. Lĩnh vực nội chính:**

#### **3.1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:**

Chỉ đạo xử lý dứt điểm hoạt động của “Tà đạo Hà Môn”; thực hiện nhiều biện pháp để ổn định an ninh trật tự nông thôn; tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống buôn bán người, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tăng cường kiểm soát trật tự an toàn giao thông; tập trung chỉ đạo chuyển hóa địa bàn xã, thị trấn trọng điểm phức tạp về tội phạm, an ninh trật tự trở thành địa bàn ít tội phạm hoặc không có tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Trong năm (từ ngày 01/12/2013 đến ngày 30/11/2014), trên địa bàn huyện xảy ra 22 vụ phạm pháp hình sự, không tăng, không giảm so với cùng kỳ, làm chết 02 người, bị thương 09 người, tổng giá trị tài sản thiệt hại khoảng 100 triệu đồng, đã điều tra làm rõ 17/22 vụ; tai nạn giao thông xảy ra 05 vụ (giảm 44,44%CK), làm chết 6 người (giảm 40%CK), 02 người bị thương (giảm 83,33%CK); tai nạn xã hội xảy ra 15 vụ, làm chết 14 người, bị thương 04 người. Tổ chức 02 đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, triệt phá 06 tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội; gọi hỏi răn đe, cảm hóa giáo dục 166 đối tượng hình sự; đưa 03 đối tượng ra kiểm điểm trước dân và áp dụng biện pháp giáo dục tại xã; phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” được 108 buổi với hơn 1.520 lượt người dự; thu hồi 15 khẩu súng, 02 nòng súng tự chế, 01 báng súng; kiểm tra 150 lượt cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao, 46 cơ sở kinh doanh có điều kiện, qua đó lập biên bản xử phạt hành chính 09 trường hợp vi phạm với số tiền 6,7 triệu đồng; xử phạt hành chính 2.344 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ với số tiền 969 triệu đồng.

#### **3.2. Công tác quân sự địa phương:**

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên tổ chức tuần tra, nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại các địa bàn trọng điểm trong các ngày lễ, tết; công tác kỹ thuật, hậu cần, tài chính được đảm bảo nhằm phục vụ tốt cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,71% dân số; hoàn thành tốt nhiệm vụ giao quân đợt 1 năm 2014, đạt 100% kế hoạch; chỉ đạo xử lý

nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự; tổ chức huấn luyện, giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho 1.545 lượt đối tượng; tổ chức thành công diễn tập chiến đấu trị an vận hành theo Nghị quyết số 28-NQ/TW tại xã Ya Hội và Phú An; tổ chức kiểm tra công tác quốc phòng - quân sự địa phương đối với các xã, thị trấn năm 2014; kết quả xếp loại, xã Tân An đạt loại tốt; xã Cư An, Ya Hội, An Thành, Hà Tam đạt loại khá, xã Phú An, thị trấn xếp loại hoàn thành; xã Yang Bắc xếp loại yếu.

### **3.3. Công tác thanh tra, tư pháp, thi hành án dân sự:**

Trong năm, đã tổ chức 07 cuộc thanh tra, trong đó kỳ trước chuyển sang 01 cuộc, triển khai mới 06 cuộc; đến nay, đã kết thúc 05 cuộc, chưa phát hiện hành vi tham nhũng. Tiếp nhận 69 đơn, tăng 18 đơn so với cùng kỳ; trong đó, thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện 06 đơn, đã giải quyết xong 05 đơn, đang xác minh 01 đơn; thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã 63 đơn, giải quyết xong 61 đơn, đang hòa giải 02 đơn. Các cơ quan chức năng, địa phương đã tiếp 53 lượt công dân. Thành lập Trụ sở tiếp công dân và Ban Tiếp công dân huyện theo Luật Tiếp công dân năm 2013.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về biển đảo; phổ biến Hiến pháp, Luật Đất đai, Luật Hòa giải cơ sở năm 2013 và các chủ trương, chính sách khác của Đảng, Nhà nước cho các tầng lớp nhân dân được 388 đợt với 16.997 lượt người dự; công nhận bổ sung 06 báo cáo viên pháp luật cấp huyện; bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật cho 62 tuyên truyền viên, 48 hòa giải viên cơ sở; cấp 1.242 tài liệu tuyên truyền pháp luật; thực hiện xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2014 theo đúng quy định. Các tổ hòa giải cơ sở đã tiếp nhận 82 vụ tranh chấp, mâu thuẫn, đã hòa giải thành 73 vụ, hòa giải không thành 09 vụ; cấp lại bản chính giấy khai sinh cho 106 trường hợp, cải chính hộ tịch 24 trường hợp, chứng thực 730 việc.

Tổng số việc thi hành án dân sự đã thụ lý là 392 việc, tăng 42 việc so với năm 2013, trong đó kỳ trước chuyển sang 88 việc, thụ lý mới 304 việc; đã giải quyết xong 301/315 việc có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 96%; đã giải quyết được 1.600/1.839 triệu đồng có điều kiện thi hành, đạt 87%.

### **3.4. Công tác nội vụ:**

Tiếp tục ổn định bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn; giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Đã bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo 03 công chức, 01 viên chức; bổ nhiệm lại 03 công chức, 5 viên chức; xử lý kỷ luật 01 công chức, 01 viên chức; cử 01 công chức đi học thạc sĩ, 71 lượt cán bộ, công chức, viên chức dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ.

Chủ tịch Nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho 01 cá nhân, hạng Ba cho 01 cá nhân. Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen 02 cá nhân. Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 01 cá nhân, Cờ thi đua cho 04 tập thể, danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho 03 đơn vị, tặng Bằng khen 01 tập thể và 09 cá nhân. Chủ tịch UBND huyện tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua

cơ sở 70 cá nhân, lao động tiên tiến 689 cá nhân và 33 tập thể; tặng Giấy khen nhiều tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực công tác.

Chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động tôn giáo; các ngành, địa phương tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động theo đúng quy định pháp luật; tổ chức thăm hỏi các cơ sở tôn giáo nhân dịp lễ, tết.

### **3.5. Công tác cải cách hành chính nhà nước:**

Trang bị phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm đăng ký hộ tịch, phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản công cho các đơn vị, địa phương. Kiểm tra công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các xã, thị trấn.

Tăng cường áp dụng quy trình ISO trong hoạt động hành chính; vận hành Trang thông tin điện tử của huyện, tăng cường biên tập, đưa tin, bài lên Trang thông tin điện tử phục vụ công tác tuyên truyền, chỉ đạo, điều hành của huyện. Trong năm, Bộ phận Một cửa hiện đại huyện đã tiếp nhận 3.160 hồ sơ, đã giải quyết đúng hạn 3.053 hồ sơ, đạt tỷ lệ 96,6%, 107 hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm tỷ lệ 3,4%; các hồ sơ trễ hạn đều thuộc lĩnh vực đất đai, nguyên nhân là do một số thửa đất thay đổi về hình thể, biến động về diện tích, cần làm rõ một số thông tin, các trường hợp này đều được thông báo đến công dân.

### **3.6. Công tác dân tộc:**

Thực hiện tốt các chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; hoàn thành các dự án thuộc Chương trình 135 giai đoạn III; phối hợp cấp muối Iốt cho không, hỗ trợ bò giống, ngô lai, phân NPK; cấp không thu tiền các mặt hàng giống cây trồng, phân bón cho các hộ hưởng lợi; thực hiện chính sách di dân, định canh, định cư, bố trí dân cư vùng thiên tai cho 19 hộ. Xây dựng Đề án hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, làng đặc biệt khó khăn; tổ chức thành công Đại hội đại biểu các DTTS huyện năm 2014.

### **4. Công tác phối hợp với Mặt trận, hội, đoàn thể:**

Tăng cường phối hợp với Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội trong dịp lễ, tết; kiểm tra, giám sát việc cấp phát, thực hiện các chế độ chính sách đến các đối tượng thụ hưởng; phối hợp tổ chức Đại hội UBMTTQVN, Đại hội Hội Cựu TNXP, Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam huyện.

### **5. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện:**

Trong năm, tập thể lãnh đạo UBND huyện đã tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; triển khai các phương án phòng chống hạn; tăng cường công tác kiểm tra, cảnh báo, không để



xảy ra cháy rừng; chỉ đạo triển khai thi công các công trình xây dựng cơ bản đã được phê duyệt, thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư theo quy định; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, tài nguyên, môi trường; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân; chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách, điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm; chỉ đạo triển khai các biện pháp để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường, chỉ đạo tập trung nâng cao chất lượng dạy và học; chỉ đạo công tác tuyên truyền, cổ động trực quan và các hoạt động văn hoá, văn nghệ chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm và các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của huyện; tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán, Ngày Thương binh liệt sĩ, kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Đak Pơ; giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng; chỉ đạo lồng ghép các chương trình để thực hiện kế hoạch giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

Triển khai nhiều biện pháp đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, an toàn giao thông và trật tự an toàn xã hội; chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh xóa bỏ “Tà đạo Hà Môn”; giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị của nhân dân; thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đối với các đơn vị, địa phương; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính.

Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025; tổ chức tổng kết kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của huyện.

Thường xuyên đi công tác cơ sở để kiểm tra và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương; tăng cường phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ huyện và các đoàn thể, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ với quyết tâm hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện năm 2014.

### **ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

Năm 2014, tình hình kinh tế huyện tiếp tục có những chuyển biến tích cực; diện tích, năng suất hầu hết các loại cây trồng đạt, vượt kế hoạch đề ra; sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ phát triển ổn định; tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản và giải ngân các nguồn vốn đạt khá hơn so với cùng kỳ; thu ngân sách vượt kế hoạch giao; công tác chỉ đạo và quản lý điều hành chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ; chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được tập trung thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm, chất lượng giáo dục mũi nhọn ngày càng được nâng cao; công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được thực hiện tốt; chất lượng khám chữa bệnh ngày càng cải thiện; thực hiện kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách ưu đãi, an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản giữ vững ổn định; việc nghiêm cấm cán bộ, công chức, viên chức sử dụng rượu bia trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa được sự đồng thuận cao; các vấn đề bức xúc xã hội được quan tâm giải quyết. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND huyện với HĐND, UBMTTQ huyện và các tổ chức hội, đoàn thể.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại, hạn chế, đó là: Do nắng hạn nên sản lượng lương thực có hạt không đạt kế hoạch đề ra, giá cả các mặt hàng nông sản biến động đã tác động đến đời sống của người dân; công tác phòng chống dịch bệnh tuy được chỉ đạo quyết liệt nhưng do sự chủ quan của chính quyền cơ sở và người chăn nuôi nên đã xảy ra dịch cúm A/H5N1 ở đàn gà; tình trạng vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, xâm chiếm đất trồng rừng vẫn còn xảy ra; chất lượng giáo dục đại trà giữa các vùng chưa đồng đều; công tác an sinh xã hội tuy có bước tiến bộ, nhưng đời sống của người dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn; an ninh chính trị, an ninh nông thôn vẫn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định.

## Phần II

### Mục tiêu và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2015

#### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2015:

1. Tổng giá trị sản xuất (theo giá SS 2010):	1.519	tỷ đồng;
2. Tốc độ tăng giá trị sản xuất (theo giá SS 2010):	7,24	%
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản:	4,19	%
- Công nghiệp và xây dựng:	9,57	%
- Dịch vụ:	12,22	%
3. Cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá hiện hành):		
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản:	50,33	%
- Công nghiệp và xây dựng:	33,31	%
- Dịch vụ:	16,36	%
4. Thu nhập bình quân đầu người	23,68	Triệu đồng
5. Thụ ngân sách nhà nước trên địa bàn:	17	tỷ đồng;
6. Tổng chi ngân sách nhà nước:	160,152	tỷ đồng;
7. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội:	503,26	tỷ đồng;
8. Tổng diện tích gieo trồng:	21.390	ha;
9. Tổng sản lượng lương thực có hạt:	24.506	tấn;
10. Đàn gia súc		
- Tổng đàn trâu:	580	con;
- Tổng đàn bò:	14.900	con;
- Tỷ lệ bò lai trong tổng đàn bò:	84,56	%;
11. Tỷ lệ che phủ rừng:	42,43	%;
12. Dân số trung bình:	42,233	Nghìn dân
13. Tỷ lệ tăng dân số:	1,18	%;
14. Tỷ lệ hộ nghèo:	10,14	%;
15. Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế:	13,51	%;

16. Số bác sĩ/vạn dân:	4,74	Bác sĩ;
17. Tỷ lệ xã, TT đạt chuẩn quốc gia về y tế:	37,5	%;
18. Tổng số học sinh các cấp:	8.850	Học sinh;
19. Số trường học đạt chuẩn quốc gia:	14	Trường;
20. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh:	98,00	%;

## **2. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện:**

### **2.1. Lĩnh vực kinh tế:**

Chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất nông nghiệp, nhất là bảo đảm cơ cấu, chất lượng giống cây trồng; tiếp tục ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; khuyến khích phát triển cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp; tăng cường kiểm tra, theo dõi dịch bệnh gây hại cây trồng. Tập trung chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hình thức tập trung; thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi; kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn.

Chỉ đạo trồng rừng theo kế hoạch; phát triển rừng trồng tập trung, trồng cây phân tán; tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phá rừng làm nương rẫy, lấn chiếm đất rừng...; xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm.

Tăng cường công tác kiểm tra quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh hoạt động sản xuất công nghiệp - xây dựng; phát triển thương mại, dịch vụ đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường; chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, đời sống.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, đảm bảo chất lượng. Huy động tối đa nguồn nhân lực, nguồn vốn trong xã hội cho đầu tư phát triển; tranh thủ có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của Trung ương, tỉnh hỗ trợ kết hợp với nguồn vốn địa phương để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo khai thác tốt các nguồn thu, kích thích tạo nguồn thu mới, chống thất thu, thu hồi nợ đọng. Tăng cường các biện pháp quản lý, đôn đốc thu nộp thuế, khai thác triệt để các nguồn thu vào ngân sách nhà nước; tạo quỹ đất để đấu giá tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển. Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách đúng chế độ quy định, tiết kiệm, hiệu quả; tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công hiệu quả và đúng định mức.

Thành lập Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, tập trung huy động, lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện chương trình; tăng cường công tác

tuyên truyền, vận động để nhân dân nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng và đồng thuận trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

## **2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:**

Đẩy mạnh công tác quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp dạy và học gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo bước chuyển biến về chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong ngành; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục; có biện pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng; thực hiện kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình đã đề ra; chú trọng công tác khuyến học, khuyến tài trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động của các loại hình dịch vụ văn hóa; nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền; tập trung tuyên truyền các ngày lễ lớn trong năm 2015; tiếp tục duy trì và phát huy các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống truyền thanh - truyền hình, Trang thông tin điện tử huyện; tiếp tục củng cố hệ thống truyền thanh cơ sở.

Triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định các chính sách đảm bảo an sinh xã hội; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững; thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; tăng cường kiểm tra, giám sát và thực hiện tốt các chính sách về BHYT, BHXH; thực hiện tốt các chương trình, đề án, các hoạt động trợ giúp trẻ em.

Tiếp tục vận động các nguồn đóng góp, ủng hộ của các cá nhân, tổ chức nhân đạo, từ thiện để cứu trợ kịp thời cho nhân dân các vùng gặp thiên tai, lũ lụt, khó khăn; xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch hiến máu tình nguyện.

Tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số - KHHGD; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo đội ngũ y, bác sỹ, nâng cao trình độ chuyên môn và y đức trong ngành y tế; chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa có hiệu quả các loại dịch bệnh; duy trì công tác kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường quản lý nhà nước hoạt động hành nghề y dược tư nhân.

## **2.3. Lĩnh vực nội chính:**

Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng với an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế; thực hiện nghiêm chế độ trực theo quy định, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; thực hiện tổng điều tra quân dự bị động viên và phương tiện kỹ thuật; thực hiện tốt công tác khám tuyển gọi thanh niên nhập ngũ, tổ chức giao quân đạt 100% KH tình giao; chỉ đạo các xã, thị trấn làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập chiến đấu trị an theo Nghị quyết số 28-NQ/TW.

Tiếp tục chủ động phòng chống có hiệu quả các vấn đề chính trị, an ninh nông thôn phát sinh, các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, tội phạm trong lứa tuổi thanh - thiếu niên, giữ gìn trật tự công cộng và giải quyết các tệ nạn xã hội ở các địa bàn trọng điểm; tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn huyện.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để đơn thư tồn đọng, vượt cấp; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân; giải quyết kịp thời các yêu cầu của công dân trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ hòa giải cơ sở. Tăng cường thi hành án dân sự đối với các vụ việc có điều kiện thi hành.

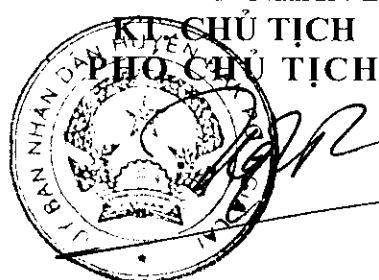
Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền từ huyện đến cơ sở, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận “Một cửa hiện đại” của huyện; duy trì việc kiểm soát thủ tục hành chính và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại các phòng, ban huyện.

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện các chính sách, pháp luật trên địa bàn huyện; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2015. / *Gu*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
  - Cục Thống kê;
  - Sở Kế hoạch và Đầu tư;
  - TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
  - Lãnh đạo UB, Văn phòng;
  - Ủy ban Mặt trận TQ huyện;
  - 02 Ban HĐND huyện;
  - Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
  - Công an, BCHQS, Chi cục Thống kê, Chi cục thuế, Kho bạc;
  - UBND các xã, thị trấn;
  - Chi bộ Văn phòng;
  - Lưu: VT, các chuyên viên.
- } (Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



**Nguyễn Trọng Thủy**

**BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI**  
**ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2015**  
*(ban hành kèm theo Báo cáo số 230 /BC-UBND ngày 11/12/2014 của UBND huyện)*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2013	Năm 2014		Kế hoạch 2015	Tỷ lệ % so sánh		
				Kế hoạch	Ước thực hiện		ƯTH 2014/ TH 2013	ƯTH 2014/ KH 2014	KH 2015/ ƯTH 2014
<b>I.</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>								
<b>1.</b>	<b>Giá trị sản xuất</b>								
<i>a</i>	<i>Theo giá cố định năm 1994</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>634,746</i>	<i>769,754</i>	<i>1.120,557</i>	<i>1.219,260</i>			
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	266,234	269,151	584,435	623,794			
	- Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	223,942	335,553	353,272	390,166			
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	144,570	165,050	182,850	205,300			
<i>b</i>	<i>Theo giá so sánh năm 2010</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>770,533</i>	<i>930,888</i>	<i>1.416,876</i>	<i>1.519,409</i>			
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	318,563	320,497	738,813	769,743			
	- Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	285,053	421,176	423,963	464,526			
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	166,917	189,215	254,100	285,140			
<i>c</i>	<i>Theo giá hiện hành</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>883,873</i>	<i>1.088,135</i>	<i>2.154,547</i>	<i>2.312,265</i>			
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	323,767	327,316	1.102,705	1.163,793			
	- Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	366,016	540,801	714,722	770,304			
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	194,090	220,018	337,120	378,168			
	Cơ cấu kinh tế	%	100	100	100	100			
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	%	36,63	30,08	51,18	50,33			
	- Công nghiệp, xây dựng	%	41,41	49,70	33,17	33,31			
	- Dịch vụ	%	21,96	20,22	15,65	16,36			
2.	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	9,82	10,95	21,53	23,68			
3.	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	21.008	20.980	21.595	21.390	102,79	102,93	99,05
4.	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	23.642	24.827	24.192	24.506	102,32	97,44	101,30
<b>5.</b>	<b>Đàn gia súc, gia cầm</b>								
	- Tổng đàn trâu	Con	536	540	577	580	107,65	106,85	100,52
	- Tổng đàn bò	Con	13.281	14.000	13.729	14.900	103,37	98,06	108,53
	- Tỷ lệ bò lai trong tổng đàn bò:	%	82,84	83,30	83,56	84,56			
	- Tổng đàn heo	Con	10.888	12.031	11.060	12.000	101,58	91,93	108,50
6.	Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ trên địa bàn	Tỷ đồng	145,28	151,54	155,60	161,30	107,10	102,68	103,66



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2013	Năm 2014		Kế hoạch 2015	Tỷ lệ % so sánh		
				Kế hoạch	Ước thực hiện		ƯTH 2014/ TH 2013	ƯTH 2014/ KH 2014	KH 2015/ ƯTH 2014
7.	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	22,630	17,100	19,359	17	85,55	113,21	87,81
8.	Chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	181,004	161,600	167,563	160,152	92,57	103,69	95,58
9.	Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn (gồm vốn đầu tư NSNN, vốn nhân dân, vốn tín dụng...)	Tỷ đồng	200,921	368,201	470,12	503,26			
<b>II.</b>	<b>CHỈ TIÊU XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG</b>								
1.	Dân số trung bình	Nghìn người	40,960	42,364	41,649	42,233	101,68	98,31	101,40
2.	Tốc độ tăng dân số tự nhiên	%	1,24	1,21	1,21	1,18			
3.	Số trường học đạt chuẩn quốc gia	Trường	4	9	8	14	200	88,89	175
4.	Tổng số học sinh các cấp	HS	8.607	8.770	8.550	8.850	99,34	97,49	103,60
5.	Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi:								
	- Tiểu học	%	88,91	90,00	95,44	96,00			
	- Trung học cơ sở	%	81,20	83,30	86,50	87,00			
	- Trung học phổ thông	%	95,5	96,50	61,42	62,52			
6.	Tỷ lệ dân số tham gia tập luyện TDTT thường xuyên	%	19,17	20,01	20,08	20,90			
7.	Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa	%	79,74	78,60	76,37	77,82			
8.	Số lao động được giải quyết việc làm mới trong năm	Người	880	924	1.030	1.050	117,05	111,47	101,94
9.	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	8,33	8,80	12,32	13,51			
10.	Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, thị trấn	4	6	5	6	125	83,33	120
11.	Số hộ nghèo	Hộ	1.577	1.268	1.183	984	75,02	93,30	83,15
	- Tỷ lệ hộ nghèo	%	16,44	12,94	12,36	10,14			
12.	Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế	%	51,75	54,38	70,00	72,00			
13.	Số bác sĩ/vận dân	Bác sĩ	3,91	4,01	4,80	4,74	122,93	119,67	98,75

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2013	Năm 2014		Kế hoạch 2015	Tỷ lệ % so sánh		
				Kế hoạch	Ước thực hiện		U' TH 2014/ TH 2013	U' TH 2014/ KH 2014	KH 2015/ U' TH 2014
14.	Tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn có bác sĩ	%	62,50	62,50	50,00	75,00			
15.	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	0	0	12,50	37,50			
16.	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi	%	17,75	17,00	16,67	15,90			
17.	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đủ liều	%	95	95	96	98			
18.	Tỷ lệ che phủ của rừng	%	37,90	41,50	41,98	42,43			
19.	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	97,80	89,00	97,61	98,00			

